

MỤC 3. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, tính hợp lệ:		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu theo bảng yêu cầu kỹ thuật đối với hàng hóa tại chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
1.2 Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa.	Có đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu: Thuyết minh hoặc Catalogue thể hiện rõ các thông số kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
2.1 An hiểu và đánh giá điều kiện thực tế cung cấp lắp đặt hàng hóa hợp lý và khả thi	Mô tả đầy đủ về mục đích, phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu, phân tích điều kiện cung cấp lắp đặt hàng hóa, đánh giá được các ưu nhược điểm khi triển khai thực hiện gói thầu hợp lý và khả thi	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.2 Công tác chuẩn bị cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với điều kiện thực tế <i>* Chú ý trong quá trình thi công nhà trường vẫn đang hoạt động</i>	Bố trí rào chắn, biển báo; bố trí công trình tạm phục vụ thi công; giải pháp cấp điện, giao thông phục vụ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế (Gồm thuyết minh và bản vẽ bố trí đầy đủ)	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.3 Giải pháp kỹ thuật về cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và đề xuất về tiến độ.	Mô tả đầy đủ các giải pháp kỹ thuật về cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và đề xuất về tiến độ	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.4 Biện pháp tổ chức lắp đặt tổng thể hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và đề xuất về tiến độ.	Biện pháp tổ chức lắp đặt tổng thể (Tiêu chuẩn nghiệm thu lắp đặt, trình tự các bước triển khai lắp đặt từ lúc bắt đầu đến kết thúc...) hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và đề xuất về tiến độ	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.5 Biện pháp tổ chức lắp đặt chi tiết hợp lý, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế và điều kiện thực tế thi công	Biện pháp tổ chức lắp đặt chi tiết hợp lý, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế và điều kiện thực tế thi công (Gồm thuyết minh và bản vẽ bố trí đầy đủ)	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.6 Biện pháp bảo đảm An ninh công trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức và điều kiện thực tế thi công	Có biện pháp bảo đảm An ninh công trường đáp ứng yêu cầu nêu trên	Đạt
	Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3. Tiến độ thực hiện gói thầu		
3.1 Thời gian thực hiện gói thầu	Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu không vượt quá 30 ngày	Đạt
	Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu vượt quá 30 ngày	Không đạt
3.2 Bảng tiến độ chi tiết trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu và kết thúc của các nội dung công việc và tổng tiến độ không vượt thời gian cung cấp hàng hóa theo quy định của E-HSMT.	Đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
3.3 Biểu đồ huy động thiết bị và bố trí nhân lực hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công	Có biểu đồ huy động thiết bị và bố trí nhân lực đáp ứng yêu cầu nêu trên	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4. Bảo hành, bảo trì, cam kết		
4.1 Bảo hành theo yêu cầu tại chương V của E- HSMT.	Đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
4.2 Có cam kết theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT	Đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
4.3 Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì	- Có thuyết minh chi tiết rõ ràng về kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì đáp ứng yêu cầu chương V trong E-HSMT	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	- Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì. Trường hợp là nhà thầu thương mại có thể ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì (Tài liệu chứng minh năng lực kèm theo) hoặc có cam kết từ nhà sản xuất cùng với nhà thầu thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì.	
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa		
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	- Nhà thầu dự kiến các vật tư, phụ kiện thay thế (Do hao mòn tự nhiên hay do hỏng) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa (Thời gian sử dụng được nêu trong chương V trong E-HSMT) - Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh có năng lực tự cung cấp các vật tư, phụ kiện thay thế theo yêu cầu của E-HSMT trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
6. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường		
Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	Hàng hoá hoàn toàn thích ứng về mặt địa lý, môi trường (Nhà thầu có văn bản cam kết)	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
7. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Hàng hoá hoàn toàn không tác động đối với môi trường hoặc có tác động đối với môi trường nhưng có biện pháp giải quyết (Nhà thầu có văn bản cam kết)	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
8. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	Nhà thầu trình bày đầy đủ các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo hướng dẫn sử dụng và cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
9. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
<p><i>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng</i> (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).</p> <p><i>Trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh phải có cam kết đáp ứng theo yêu cầu mới được đánh giá là đạt.</i></p>	- Đáp ứng các yêu cầu về thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu	Đạt
	- Không đáp ứng các yêu cầu về thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu	Không đạt
10. Uy tín của nhà thầu		
<p><i>Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong thời gian từ ngày 01/01/2020 trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu.</i> (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).</p> <p><i>Trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh phải có cam kết đáp ứng theo yêu cầu mới được đánh giá là đạt.</i></p>	- Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Không vi phạm về gian lận hoặc các vi phạm khác trong đấu thầu, dẫn đến bị xử phạt hoặc trong thời hạn bị cấm đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.	Đạt
	- Nhà thầu có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu có vi phạm về gian lận hoặc các vi phạm khác trong đấu thầu, dẫn đến bị xử phạt hoặc trong thời hạn bị cấm đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu	Không đạt
E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.		

